

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ LỘC  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST  
Ngày 31-10- 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Quang.

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Như Huân;

Bà Vũ Thị Thanh Hoa.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Bùi Thị Huyền Thương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1986 tại huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N1 (Đã chết) và bà Kiều Thị H; vợ, con: Không; tiền án: Bản án số 32/2021/HS-ST ngày 04/02/2021 Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; bị bắt, giam giữ ngày 28 tháng 6 năm 2022; có mặt.

***- Người chứng kiến:***

Ông Trần Văn A;

Ông Trần Văn T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 28 tháng 6 năm 2022, tổ công tác Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tuần tra trên đường Đại lộ T thuộc địa phận xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định phát hiện Nguyễn Văn N ngồi trên cabin ô tô biển số 90H-012.xx có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra người và phương tiện, N tự giác lấy trong túi quần đang mặc ra giao nộp 03 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột dạng cục màu trắng (N khai đó là Heroine mua về để sử dụng). Tổ công tác đã mời người chứng kiến việc thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa N cùng phương tiện về trụ sở Công an huyện Mỹ Lộc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản kết luận giám định số 959/KL-KTHS ngày 29/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 03 (ba) gói giấy bạc màu trắng được niêm phong gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu: 0,227 gam.

Tại cơ quan điều tra, N khai nhận toàn bộ hành vi cất giữ ma túy của mình như đã nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy, N khai mua của một người không quen biết ở khu vực đường Đại lộ T thuộc xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định với giá 500.000 đồng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ đối tượng đã bán ma túy cho N. Chiếc ô tô nhãn hiệu C, trọng tải 2.000kg có biển số 90H-012.xx được xác định là tài sản hợp pháp của anh Kiều Chính T, sinh năm 1986; trú tại thôn Đ, xã H, huyện B, tỉnh Hà Nam. Anh T thuê N lái xe chở vật liệu xây dựng, không biết việc N cất giữ ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh T, đồng thời trao trả lại chiếc xe này cho anh T.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKS-ML ngày 05 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo đã bị kết án, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bố bị cáo là người có công được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo N khai nhận việc cất giữ ma túy trong người để sử dụng là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định đối với 03 gói ma túy bị thu giữ là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52

Bộ luật hình sự đề xử phạt bị cáo từ 27 đến 33 tháng tù; căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề xử lý vật chứng đã thu giữ. Bị cáo không bào chữa và có lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định chất ma túy; lời khai người chứng kiến cũng như toàn bộ lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ, ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Đại lộ T thuộc địa phận xã M, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn N đang cất giữ trong người 0,227 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định phát hiện, bắt quả tang. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm quy định về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là khách thể được pháp luật nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển và mua bán trái phép. Ma túy hiện đang là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ, bởi nó là nguyên nhân dẫn đến sự tha hoá về đạo đức, suy thoái về giống nòi, là nguy cơ tiềm ẩn làm phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, bình thường về thể chất và tâm thần, nhận thức rõ được tác hại của ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do sống buông thả, không chịu rèn luyện tu dưỡng dẫn đến nghiện hút để rồi phải lệ thuộc vào ma túy và hậu quả tất yếu là dẫn thân vào con đường phạm tội. Năm 2021 bị cáo bị Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xoá án tích mà lại

thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, hậu quả nguy hại cho xã hội và lịch sử nhân thân của bị cáo thì việc cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục là thỏa đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo ngoài tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự thì quá trình khai báo bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo có mẹ tuổi đã cao, kinh tế khó khăn; bố bị cáo trước đây là người có công được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến. Đây là những tình tiết được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Xét đề nghị của Viện kiểm sát đối với bị cáo là tương xứng, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị này và sẽ cân nhắc để ấn định một mức hình phạt cụ thể, đủ để cải tạo bị cáo hoàn lương trở về hoà nhập với cuộc sống cộng đồng làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo là người mắc tệ nạn nghiện ma túy; mục đích tàng trữ ma túy chỉ để sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân, không có mục đích mua bán kiếm lời nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy thu giữ sau khi được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận giám định hoàn trả là Heroine bị Nhà nước nghiêm cấm nên cần phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo N 27 (Hai bảy) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 28 tháng 6 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố

tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy vật chứng của vụ án đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn lại sau kết luận giám định và niêm phong số 959/KL-KTHS theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 06 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Quang**